TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **25**/2021/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 16 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 33/2021/TLST-HNGĐ ngày 22/4/2021 về việc "Ly hôn, xác định cha cho con", giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Bích T, sinh năm: 1982

Hộ khẩu thường trú: Số 32 H, phường C, quận H, Thành phố H.

Nơi ở: Số 7 ngõ 201 P, phường T, quận N, Thành phố H.

- Bị đơn: Anh Phạm Quốc S, sinh năm: 1973

Hộ khẩu thường trú và nơi ở tại: Số 32 H, phường C, quận H, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 88, 89, 101 và 102 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2021;

XÉT THẤY:

Chị Lê Thị Bích T và anh Phạm Quốc S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/7/2011 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là UBND phường T, quận N), Thành phố H là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị Bích T và anh Phạm Quốc S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Lê Thị Bích T và anh Phạm Quốc S thuận tình ly hôn.

- Về con chung*:* Anh chị xác nhận có một con chung là cháu Phạm Gia N, sinh ngày 26/9/2011. Khi ly hôn hai anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao cháu N cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ tháng 7/2021 đến khi con chung

thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh S có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị T là 1.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 7/2021 đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh S được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về xác định cha cho con*:* Xác nhận anh Phạm Quốc S không phải là cha đẻ của cháu Lê Thiên P, sinh ngày 27/7/2020, giấy chứng sinh số 0003673, quyển số 34, số BA17601 ngày 28/7/2020 của Bệnh viện đa khoa Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

(Theo Kết luận giám định ADN số: HT239.21/PY-XNSH ngày 05/7/2021 của Viện pháp y quân đội).

- Về tài sản chung, nhà ở và vay nợ chung: Chị T, anh S xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về án phí Ly hôn sơ thẩm: Các bên đương sự phải chịu 50% mức án phí quy định. Chị Lê Thị Bích T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0051027 ngày 14/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Chị T tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường T (GCNKH số 81/2011, quyển số 01/2011);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Lan Hương